TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **349**/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà ***Phương Thảo***

Thư ký phiên họp: Ông ***Ngô Minh Quang***

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:

Bà ***Nguyễn Mai Thanh***- Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 309/2024/TLST-HNGĐ ngày 08.11.2024, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn". Theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 385/2024/QĐPH-ST ngày 13.11.2024, giữa những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông ***PHẠM KH***, sinh năm 1987; Hộ chiếu số: C88*****, Nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh, ngày cấp: 31/01/2020; Nơi thường trú: X, dự án tổ hợp công trình thương mại, dịch vụ, văn phòng, nhà ở và nhà trẻ- Starcity, ô đất ký hiệu HH, khu đô thị Đông Nam, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

2. Bà ***NGUYỄN HN***, sinh năm 1987; Căn cước công dân số 024191000785; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; ngày cấp: 08/8/2022; Nơi thường trú: X, dự án tổ hợp công trình thương mại, dịch vụ, văn phòng, nhà ở và nhà trẻ- Starcity, ô đất ký hiệu HH, khu đô thị Đông Nam, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: No61 fernander lane, penrith, Newsouth Wales, 2750, Australia.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Bà NGUYỄN HN và ông PHẠM KH đăng ký kết hôn tự nguyện ngày 12/8/2015 tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc thời gian đầu, đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai bên xa cách về mặt địa lý, không có thời

gian dành cho nhau. Ông Phạm KH thì ở Việt Nam, bà Nguyễn HN sống và làm việc tại Australia. Hai bên xác cùng xác định tình cảm không thể hàn gắn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Nguyễn HN và ông Phạm KH có 02 con chung: PHẠM NGỌC TV; sinh ngày 03/9/2015; giới tính: nữ và PHẠM TL; sinh ngày 06/01/2019; giới tính: nam.

Hai bên thỏa thuận giao cả hai con chung cho ông Phạm KH trực tiếp nuôi dưỡng; ông Phạm KH không yêu cầu bà Nguyễn HN cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết ly hôn: ông Phạm KH tự nguyện chịu toàn bộ theo quy định.

Do khoảng cách địa lý, điều kiện công việc, bà Nguyễn HN không thể về Việt Nam, có nguyện vọng xin giải quyết vắng mặt. Đơn của bà Nguyễn HN có xác nhận chữ ký của cơ quan ngoại giao Việt Nam tại Tổng lãnh sự quán nước Cộng hòa xã hội củ nghĩa Việt Nam tại SYDNEY, AUSTRALIA.

Tại phiên họp, bà Nguyễn HN và ông Phạm KH có đơn xin giải quyết vắng mặt và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, giao nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu:

Về tố tụng: Việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

* Về thẩm quyền giải quyết: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

* Về nội dung: Bà Nguyễn HN và ông Phạm KH kết hôn tự nguyện, không vi phạm điều cấm, có đăng ký kết hôn nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc thời gian đầu, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do có sự khác biệt về quan điểm sống và lối sống trong hạnh phúc gia

đình; cuộc sống hàng ngày giữa hai vợ chồng luôn xảy ra xung đột cãi cọ và xô xát gây ảnh hưởng sứt mẻ tình cảm vợ chồng dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay vợ chồng đều xác định mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét sự thỏa thuận của hai bên là tự nguyện nên ghi nhận.

Về con chung: Bà Nguyễn HN và ông Phạm KH có 02 con chung: PHẠM NGỌC TV; sinh ngày 03/9/2015; giới tính: nữ và PHẠM TL; sinh ngày 06/01/2019; giới tính: nam.

Hai bên thỏa thuận giao cả hai con chung cho ông Phạm KH trực tiếp nuôi dưỡng; ông Phạm KH không yêu cầu bà Nguyễn HN cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về lệ phí: ông Phạm KH tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 29, Điều 35, Điều 370, Điều 371 Bộ Luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Quyết định:

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà NGUYỄN HN và ông PHẠM KH.

2. Về con chung: Bà Nguyễn HN và ông Phạm KH có 02 con chung: PHẠM NGỌC TV; sinh ngày 03/9/2015; giới tính: nữ và PHẠM TL; sinh ngày 06/01/2019; giới tính: nam.

Giao cả hai con chung cho ông Phạm KH trực tiếp nuôi dưỡng; Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà Nguyễn HN cho đến khi ông Phạm KH có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Bà Nguyễn HN thực hiện quyền và nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi, quyền nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Dành quyền khởi kiện cho các đương sự về chia tài sản chung vợ chồng trong vụ án dân sự khác (nếu có).

4. Về lệ phí: Ông Phạm KH chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0076601 ngày 08/11/2024 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Bà Nguyễn HN đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

5. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 29/11/2024.

Nơi nhận:
- *VKSND TP. Hà Nội;*
- *Cục THADS TP. TP. Hà Nội;*
- *UBND nơi đăng ký kết hôn;*
- *Người yêu cầu;*
- *Lưu.*

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phương Thảo